

Số: 332/YCBG-BVM

Phú Yên, ngày 24 tháng 11 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt Phú Yên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Cung cấp hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro năm 2024, thuộc dự toán: Mua sắm hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro năm 2024 của Bệnh viện Mắt Phú Yên với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt Phú Yên
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - + Người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Võ Thị Hoàng Thẩm
 - + Chức vụ: Văn thư
 - + Số điện thoại: 0795.691.567
 - + Địa chỉ email: phcth.bvm.syt@phuyen.gov.vn
- Cách thức tiếp nhận báo giá :
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Mắt Phú YênĐịa chỉ: 124 Nguyễn Thái Học, phường 5, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 24 tháng 11 năm 2023 đến trước 17h ngày 06 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 06 tháng 12 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị). *(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)*

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

+ Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Khoa Dược – Cận lâm sàng, Bệnh viện Mắt

Phú Yên.

+ Đơn giá đã bao gồm chi phí vận chuyển đến Bệnh viện Mắt Phú Yên.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 365 ngày.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng

- Phương thức thanh toán:

+ Hình thức thanh toán: chuyển khoản 100%

+ Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VND).

+ Thời hạn thanh toán: không quá 90 ngày kể từ ngày cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ .

5. Thông tin khác: đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam cung cấp đầy đủ thông tin (*theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm*).

Lưu ý:

+ Báo giá tính theo đơn vị tính của Phụ lục 1.

+ Thiết bị chào giá tuân thủ quy định của Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế và Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD (*để biết*);
- SYT, CDC (*để đăng tải website*);
- Lưu VT; K.Dược-CLS.

Phụ lục 1

DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ/LINH KIỆN, PHỤ KIỆN, VẬT TƯ THAY THỂ SỬ DỤNG CHO TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo YCBG số: 332/YCBG-BVM, ngày 24 tháng 11 năm 2023)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Dung dịch sát khuẩn dụng cụ	Ortho-Phthaldehyde: 0,55%	20	Lit
2	Dung dịch rửa tay ngoại khoa	CHLORHEXIDINE GLUCONATE 4%	10.000	MI
3	Viên ngấm sát khuẩn	Viên chứa 2,5g Natri Dichlorosocyanurate khan (Troclosense Sodium) tương đương với 1,5 gram Clorin hoạt tính	1.000	Viên
4	Nước cất 2 lần	Nước cất 2 lần, đóng trong can	300	Lit
5	Nội kiểm đồng máu mức 1	Nội kiểm đồng máu mức 1	6	MI
6	Nội kiểm đồng máu mức 2	Nội kiểm đồng máu mức 2	6	MI
7	Hóa chất xác định APTT : Cephalin kaolin đông khô	Bột đông khô + dung môi hoặc dung dịch pha sẵn	360	MI
8	Hóa chất xác định thời gian Prothrombin (PT)	Bột đông khô + dung môi hoặc dung dịch pha sẵn	750	MI
9	Calcium clorid 0,025M	Dung dịch	360	MI
10	Que thử đường huyết	Que thử đường huyết sử dụng được cho máy VivaChek Eco (VGM02). Hoặc cam kết lắp đặt máy cho Bên mời thầu sử dụng trong thời gian thực hiện hợp đồng. (dòng máy sử dụng trong cơ sở y tế và có khoảng đo 10-600mg/dL (0,6-33,3mmol/L), HCT tối thiểu 20-60%)	7.000	Que/Test
11	Nội kiểm đường huyết	02 level (high, normal)	3	Bộ
12	Que thử nước tiểu 10 thông số	Sử dụng được cho máy Mission U500	7.000	Que/Test

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
13	Nội kiểm nước tiểu 10 thông số level 1	Nội kiểm nước tiểu 10 thông số level 1	48	MI
14	Nội kiểm nước tiểu 10 thông số level 2	Nội kiểm nước tiểu 10 thông số level 2	48	MI
15	Dung dịch pha loãng	Sử dụng được cho máy huyết học Mispa Count	140	Lit
16	Dung dịch ly giải phá hồng cầu	Sử dụng được cho máy huyết học Mispa Count	3	Lit
17	Dung dịch rửa	Sử dụng được cho máy huyết học Mispa Count	2	Lit
18	Nội kiểm huyết học	Hóa chất chuẩn cho máy phân tích huyết học 3 thành phần, gồm 02 level high, normal	15	ML
Tổng cộng: 18 khoản				

Phụ lục 2

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: BỆNH VIỆN MẮT PHÚ YÊN

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Mắt Phú Yên, chúng tôi...*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y

té).

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [*ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày*], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[*ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá*].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu

cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.